

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/ 2024/DS-ST
Ngày: 02/7/2024.
Về việc: “T/c về hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Văn Năng;
- Ông Trần Thành Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 144/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2023, về việc “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2023/QĐXXST-DS ngày 06/5/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty T2 JACCS (viết tắt là JIVF);

Trụ sở: Lầu A Tòa nhà C, số G - G N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Việt T sinh năm 1987 (theo Văn bản ủy quyền ngày 16/10/2023).

2. Bị đơn: Chị Huỳnh Thị T1, sinh năm 2000;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, khóm H, thị trấn A, huyện C, An Giang.
(vắng mặt bị đơn chị Huỳnh Thị T1; đã tổng đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Công ty T2 JACCS (viết tắt là JIVF - do ông Đỗ Việt T đại diện) và lời khai tại phiên tòa có nội dung như sau: Ngày 22/3/2023, chị Huỳnh Thị T1 có ký Hợp đồng số 93010003934943000 với Công ty J vay tiền mặt 30.000.000đ theo hình thức

trả góp hình thức tín chấp, thời hạn vay 15 tháng, lãi suất 3.8700% . Tuy nhiên, từ khi vay đến nay chị Huỳnh Thị T1 chỉ thanh toán được vốn, lãi tổng cộng là 5.376.214đ.

Nay Công ty J yêu cầu chị Huỳnh Thị T1 thanh toán số nợ vốn còn lại 26.856.602đ và lãi suất trong hạn, quá hạn và các khoản phí đến nay tổng cộng là 19.391.239đ; đồng thời, tính lãi phát sinh theo hợp đồng trên số nợ gốc đến khi thanh toán xong.

** Về phía bị đơn chị Huỳnh Thị T1 thì:* Tòa án đã nhiều lần gửi thông báo, giấy mời chị Huỳnh Thị T1 đến Tòa án để tạo điều kiện cho gặp phía nguyên đơn trong vụ án để hòa giải và đối chiếu các khoản nợ nhưng tất cả các lần chị Huỳnh Thị T1 đều vắng mặt không lý do. Qua thu thập chứng cứ xác định được rằng chị Huỳnh Thị T1 có hộ khẩu thường trú tại tổ A, khóm H, thị trấn A, huyện C, An Giang. Qua làm việc với địa phương thì chị Huỳnh Thị T1 đã không có mặt tại địa phương nhưng không cung cấp nơi làm việc hoặc địa chỉ mới nên Tòa án đã thông qua Thừa phát lại thực hiện các thủ tục tố tụng để mở phiên tòa xét xử theo quy định pháp luật.

** Quan điểm của Viện kiểm sát về quá trình tố tụng của vụ kiện:* Việc Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết là đúng theo trình tự thủ tục và thẩm quyền. Trong quá trình tiến hành tố tụng thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự trong vụ án cũng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua chứng cứ thu thập được đã thể hiện chị Huỳnh Thị T1 có thiếu số nợ của Công ty J, đồng thời trong quá trình tố tụng và đến thời điểm này bị đơn không cung cấp được chứng cứ đã thanh toán xong các khoản nợ và cũng không phản bác yêu cầu của nguyên đơn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Công ty J và buộc chị Huỳnh Thị T1 trả số nợ theo yêu cầu, đồng thời buộc bị đơn chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng:* Đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng, do có một bên không đăng ký kinh doanh và không có mục đích lợi nhuận nên tranh chấp dân sự thuộc khoản 3 Điều 26, căn cứ khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa bị đơn chị Huỳnh Thị T1 đã vắng mặt lần thứ hai, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hợp đồng tín dụng*: Xét hợp đồng tín dụng số 93010003934943000 ngày 22/3/2023 được ký giữa Công ty T2 JACCS (viết tắt là JIVF) với chị Huỳnh Thị T1 có nội dung: “Chị Huỳnh Thị T1 vay của Công ty J số tiền 30.000.000đ, thời hạn vay 15 tháng, lãi suất 3,8700%/tháng (quá hạn 150%), mục đích vay là để tiêu dùng; ngoài ra, còn có những cam kết khác nếu không thực hiện đúng hợp đồng”. Đại diện Công ty J cho rằng từ khi vay đến nay chị Huỳnh Thị T1 không thực hiện đúng theo cam kết trong hợp đồng đã được thực hiện bởi chữ ký số, đến thời điểm hiện nay còn nợ lại 26.856.602đ nên yêu cầu thanh toán vốn, lãi theo hợp đồng.

[3] Xét hợp đồng do phía nguyên đơn cung cấp không có chữ ký của chị Huỳnh Thị T1 (hợp đồng ký số) nhưng phía nguyên đơn đã cung cấp được văn bản chấp thuận cho việc đăng ký “Chữ ký số của chị Huỳnh Thị T1”, đồng thời cung cấp được chứng từ phía Công ty J đã chuyển tiền vào tài khoản của chị Huỳnh Thị T1. Ngoài ra, tại Văn bản số 276/BIDV.NBD-PGD Lái Thêu ngày 02/5/2024 của Ngân hàng TMCP Đ (chi nhánh B) có nội dung: “Số tài khoản 65110002532577 là của chị Huỳnh Thị T1, cư trú tại A, huyện C, An Giang; ngày 23/3/2023 Công ty T2 JACCS có chuyển vào số tài khoản của chị Huỳnh Thị T1 số tiền 30.000.000đ; đến thời điểm ngày 25/4/2024 số tài khoản do chị Huỳnh Thị T1 đứng tên vẫn đang hoạt động và số tiền còn lại trong tài khoản là 47.835đ. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì yêu cầu trả nợ của Công ty J là có căn cứ nên được chấp nhận và buộc chị Huỳnh Thị T1 có trách nhiệm trả số tiền vốn đã vay còn lại là 26.856.602đ và toàn bộ lãi suất phát sinh trong hạn, quá hạn theo bản chiết tính do phía Công ty JIVF đã tính toán đến ngày 02/7/2024 và cung cấp tổng cộng là 19.391.239đ.

[4] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do bị buộc trả nợ cho Công ty T2 JACCS nên chị Huỳnh Thị T1 phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 179, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 91, Điều 94, của luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

** Tuyên xử:*

- Chấp nhận yêu cầu của Công ty T2 JACCS (do ông Đỗ Việt T đại diện). Buộc chị Huỳnh Thị T1 trả cho Công ty T2 JACCS số tiền vốn 26.856.602đ, lãi trong hạn và quá hạn tổng cộng là 19.391.239đ; tổng cộng, vốn và lãi phải trả là 46.247.841đ (Bốn mươi sáu triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn tám trăm bốn mươi một đồng).

- Chị Huỳnh Thị T1 còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh với mức lãi suất nợ quá hạn trên số nợ gốc 26.856.602đ theo Hợp đồng số 93010003934943000 ngày 22/3/2023, kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong.

** Về án phí, lệ phí sơ thẩm:*

- Chị Huỳnh Thị T1 phải chịu 2.312.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

- Công ty T2 (JIVF) không phải chịu án phí nên được hoàn lại 775.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Phiếu thu số 0004588 ngày 19/10/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho đương sự biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng chị Huỳnh Thị T1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt bản án hợp lệ, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H. Châu Thành;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Hoàng Huy Hùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra CA huyện Châu Thành;
- Cơ quan THA hình sự huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều